

Bồ Tát Giữa Đời Thường

Xưa kia, có một con voi chúa trắng sáu ngà đẹp đẽ lạ thường đang đi trong rừng, bỗng bị một gã thợ săn bắn cung tên trúng vào tim. Ngay lập tức, voi chúa biết rằng do hành động sát hại đó, gã thợ săn sẽ bị đàn voi giết để trả thù cho nó. Voi chúa bèn dang rộng sáu ngà ra để bảo vệ gã thợ săn, rồi bảo voi cái rằng:

-Nàng là vợ của Ta, chớ khởi tâm sân hận! Lý do duy nhất mà hấn bắn Ta, là vì hấn bị phiền não gì đó.

Vừa nói, voi chúa vừa quay sang, hỏi gã thợ săn:

-Tại sao ông bắn tôi?

Gã thợ săn tham lam trả lời:

-Vì tôi muốn những cặp ngà trắng của Ngài. Voi chúa quay sang voi cái, rồi nói thêm:

-Bây giờ, nàng có hiểu chăng! Hãy tha tội cho hấn!

Nói xong, voi chúa tự bẻ các cặp ngà, rồi đưa cho gã thợ săn, và bảo:

-Đã có những cặp ngà của tôi rồi, ông được tự do rời khỏi chỗ này!

Voi chúa muốn dạy đàn voi hạnh từ bi khi bị kẻ khác hãm hại. Voi chúa đâu phải ai xa lạ, chính là tiền thân của Phật Thích Ca, khi Ngài còn hành hạnh Bồ Tát

~oOo~

Thuở nọ, có một con rùa chúa bò lên bãi biển phơi nắng rồi ngủ trưa, nhưng vì thân thể cồng kềnh nặng nhọc nên giấc ngủ trưa của nó kéo dài hàng tháng. Lại nữa, vì mu của nó quá lớn giống như một ngọn đồi cao trời lên giữa bãi cát, nên sau khi nó chiêm thiếp mơ màng trong giấc ngủ, một ông chủ lái buôn dẫn năm trăm khách lái buôn đến, cất tiệm và nhà cửa trên đó, mà nào biết ngọn đồi chính là mu rùa chúa. Lần hồi, những việc của các lái buôn đánh thức rùa chúa, khiến nó rất khó chịu, nhất là sức nặng của các căn nhà lớn và những nồi nước sôi lửa bỏng. Rùa chúa muốn đứng dậy, bò xuống ngâm mình dưới làn sóng biển để giảm cơn đau phỏng, nhưng lại

không dám, vì biết rằng nếu làm như thế, sẽ gây tổn hại và khiến các lái buôn hoảng sợ, nên đành an nhẫn nằm yên. Cuối cùng, vì không thể chịu đựng nổi nữa, rùa chúa bèn đứng dậy, khiến các lái buôn trên mu rùa vô cùng sợ hãi, chạy tới chạy lui, hoảng hốt hô hoán:

-Động đất! Động đất! Động đất!

Rồi rùa chúa lại bò từ từ xuống bãi biển, ngâm mình dưới làn nước mát, để giảm cơn đau phỏng. Thấy nước biển bao bọc xung quang, các lái buôn lại la hoảng:

-Lụt đến nơi! Lụt đến nơi! Chúng ta chắc chết đuối!

Nghe họ la hoảng như thế, rùa chúa xoay đầu lại, từ bi an ủi:

-Không sao đâu! Chớ hoảng hốt! Tôi không hất quý vị xuống biển đâu! Vì không biết, nên quý vị xây nhà trên lưng của tôi. Để tôi đưa quý vị vào bờ an toàn.

Nói xong, rùa chúa bò trở lên bờ, mang chiếc mu nặng nề đến bãi cát khô để

họ đi xuống. Vừa bước xuống bãi biển an toàn, họ quỳ xuống và cầu nguyện chúc phúc cho rùa chúa mau chóng thành Phật để cứu độ họ trong tương lai.

Đức Phật kể lại câu chuyện này và nhắc lại rằng rùa chúa xưa kia chính là Ngài khi còn hành hạnh Bồ Tát, còn ông chủ lái buôn và năm trăm lái buôn khác chính là ngài Xá Lợi Phất và năm trăm người đệ tử.

~oOo~

Không riêng gì hai câu chuyện trên nói về lòng từ bi và hạnh nguyện xả thân vì chúng sanh của đức Phật trong lúc Ngài còn hành hạnh Bồ Tát, mà còn rất nhiều câu chuyện tiền thân của Ngài nằm rải rác trong kinh điển Nam Tông lẫn Bắc Tông, như quyển Tiền Thân Đức Phật (The Jataka Tales) chẳng hạn. Vì vậy, đức Phật thường nói rằng xương tủy máu thịt mà Ngài đã từng ban bố cho chúng sanh khi hành hạnh nội thí (bố thí thân thể), ngoại thí (bố thí tài sản vật chất), vô úy thí (cứu giúp chúng sanh hết những sự sợ hãi, hoảng hốt), pháp thí (bố thí Phật pháp) nhiều như số cát bụi trong cõi Ta Bà. Thật vậy, trải qua ba A Tăng Kỳ kiếp, dù thị hiện thân trời, người, súc sanh, v.v..., Ngài luôn hành hạnh bố thí cho tất cả chúng sanh hữu duyên, nên mới tích tụ đầy đủ công đức lành, thành Phật trong đời nay. Thế nên, vào dịp

Phật đản, lúc làm lễ tắm Phật, chúng ta cùng nhau cung kính đọc bài kệ tán thán báo thân trang nghiêm của Ngài:

“Con nay quán đánh đức Như Lai
 Trí tịnh trang nghiêm, tụ công đức
 Khiến chúng sanh năm trước rời cấu uế
 Đồng chứng Như Lai, tịnh pháp thân”.

Nghĩa là chúng ta hôm nay làm lễ tắm Phật, đáng có trí huệ thanh tịnh tròn đầy, với báo thân trang nghiêm, đầy đủ tụ công đức lành do đã từng tu tập và hành hạnh bố thí trong suốt ba A Tăn Kỳ kiếp. Ngài muốn độ chúng sanh chúng ta trong cõi đời năm uế trước như kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước, để mau chóng xa rời các sự cấu uế, và tất cả đồng chứng pháp thân thanh tịnh như Ngài, nên mới thị hiện xuống cõi Ta Bà trong suốt 80 năm với 45 hồng hóa, để lại gia tài Pháp Bảo vô giá cho chúng sanh hữu duyên suốt hơn 2500 năm và mãi mãi về sau.

Lúc còn tại thế, bên trong tham thiền thể nghiệm pháp vị Thường, Lạc, Ngã, Tịnh, bên ngoài, Ngài tích cực độ chúng sanh hữu duyên thoát khỏi vòng phiền não trong từng giờ từng phút. Buổi sáng sớm, sau khi nằm nghỉ

khoảng một tiếng và dùng thiên nhãn quán sát xem coi có chư thiên hay người nào đáng được độ, Ngài sẽ tự đi hay dùng thần thông để đến gặp họ. Kế tiếp, khi trời vừa hừng sáng, Ngài mang y bát đi một mình hay với chư tăng chu du hóa duyên khắp tất cả tầng lớp trong xã hội, tinh mẫn khát thực suốt mọi nẻo đường cho đến trưa mới dùng ngộ. Sau đó, Ngài thuyết pháp, ban đề mục thiền quán, hay truyền giới cho các đệ tử xuất gia và tại gia, rồi trở về tịnh thất nghỉ ngơi đôi chút. Kế đến, Ngài nhập định Đại Bi, quán chiếu xem coi những đệ tử xuất gia gần gũi mình có cần được chỉ dạy điều gì, thì hoặc đi, hoặc dùng thần thông, đến gặp họ để dẫn dắt. Buổi chiều, khi các thiện nam tín nữ tới tịnh xá, Ngài tùy theo căn cơ và nhân duyên mà thuyết pháp cho họ tỏ ngộ, nhập đạo, chứng thánh quả như Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm. Buổi tối, nếu các vị tỳ kheo có thắc mắc điều gì, Ngài đều hoan hỷ chỉ dạy, hay cho đề mục thiền quán, để đạt đạo giải thoát, chứng quả thánh A La Hán. Đến đêm khuya, có các chư thiên ở những cõi Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới bay xuống cầu Ngài chỉ dạy. Cứ như thế, trong suốt 45 năm hoằng hóa, mỗi ngày từ sáng đến tối, Ngài luôn tích cực cứu độ chúng sanh hữu duyên. Thật vậy, tuy đã thành Phật, trong suốt 45 năm, dù việc lớn hay nhỏ, dù việc quan trọng hay thứ yếu, dù gặp kẻ sang người hèn, trai hay gái, già hay bé, dù thuyết pháp hay dạy thiền cho tăng ni, dù cố vấn hay khuyên giải các quốc vương quần thần trong việc dùng chánh

pháp trị quốc an dân, dù may giúp một vị tăng mù lòa hay săn sóc những vị tăng bệnh tật, Ngài đều không nề hà gian nan khổ cực, mà luôn rãi lòng đại từ bi, mang ánh sáng trí huệ giải thoát đến muôn loài, như ánh mặt trời chiếu sáng thế gian rực rỡ, như ánh trăng rằm tỏa sáng mát rượi trong đêm tối, như cơn mưa trưởng dưỡng thấm nhuần cỏ cây. Đó là lý do tại sao công đức của Ngài rộng sâu không thể nghĩ bàn. Là Phật tử, để cúng dường đền đáp công ơn của Phật trong muôn một, chúng ta phải ngày đêm ghi nhớ và cố gắng hành theo những công hạnh lành đó, để mau thành Phật như Ngài.

Thật vậy, quả vị Phật không xa vời, nếu mỗi chúng ta cố gắng tu tập theo lời Phật dạy, và nhất là noi theo gương sáng của Ngài hành hạnh Bồ Tát, xả thân và phụng sự chúng sanh để thành tựu cũng như tích tụ công đức trí huệ tròn đầy. Gần nhất là trong cuộc sống hằng ngày, ở gia đình, nếu chúng ta biết thương yêu đùm bọc lo lắng cho cha mẹ, vợ chồng, con cái, anh chị em, bà con, quyến thuộc, cũng như ở bên ngoài đối đãi từ bi hỷ xả với tất cả những người hữu duyên, thì đó là chúng ta đi tập tễnh theo những dấu chân của chư vị Bồ Tát. Ví dụ, khi nghe lời trách móc nặng nề của chồng hoặc vợ thì phải kiên nhẫn tìm xem nguyên nhân nào khiến họ có những sự phiền não đó, rồi cố gắng cùng họ giải quyết. Có thể, những tâm tư phiền não của họ phát xuất từ sự căng thẳng trong sở làm, chưa được tăng lương, giám đốc

trách móc, hoặc buồn bực vì con cái bạn bè, v.v... Hiểu và cảm thông được những điều này, giúp chúng ta dễ dàng hành hạnh Bồ Tát với họ, gần gũi an ủi khuyên lơn, xan xẻ khổ vui, cho dù họ vẫn còn cau có, lớn tiếng, để từ từ họ giảm bớt những cơn phiền muộn. Nếu có con cái bướng bỉnh, làm biếng, chỉ lo rong chơi, đương nhiên cha mẹ nào cũng xót xa buồn rầu. Tuy nhiên, phải kiên trì dạy dỗ nhắc nhở chúng về mục đích và tương lai của việc học hành, cũng như thường xuyên liên lạc hay đến trường hỏi thăm thầy cô giáo về sự học hành của chúng, thì may ra chúng sẽ cố gắng hơn, vì biết rằng cha mẹ luôn theo dõi sự học hành. Đó là sự hy sinh của bậc làm cha mẹ, đang hành hạnh Bồ Tát đối với con cái. Mỗi khi nghe tin bà con quyền thuộc ở Việt Nam đang lâm cảnh nghèo đói khốn cùng mà chúng ta chịu nhín chút đỉnh tiền tài vật chất để gởi giúp họ, thì đó cũng là hạnh bố thí của Bồ Tát. Ngoài ra, nghe thấy bất cứ một ai đang chịu cảnh màn trời chiếu đất mà chúng ta phát tâm giúp đỡ về mặt vật chất cũng như tinh tinh thần thì đó là cách hành hạnh Bồ Tát trong cuộc sống hằng ngày.

- Một câu chuyện thật về một bà cụ hành hạnh Bồ Tát ở Việt Nam như sau. Hai tiếng “Má Năm” được mọi người xung quanh triu mến dành tặng cho bà Quách Vạn Niên, ngụ tại 222 Bình Tiên, phường 4, quận 6. Tuy đã 72 tuổi, trông má vẫn còn khỏe lắm. Hỏi má bí quyết, má cười nói: “Má khỏe là do

lúc nào cũng vui vì làm được nhiều việc có ích cho bà con nghèo”. Nghe bà con kể, má thường xuyên mua quần áo, lương thực, thực phẩm cho Nhà Tình Thương quận 6, Mái Ấm Bình Minh phường 4, quận 4, Viện Dưỡng Lão quận 8... Mới đây, má còn trao tặng hơn 100 chiếc xe đạp cho các học sinh nghèo ở nhiều trường như trường PTTH Mạc Đĩnh Chi, Trường cấp 2 Phú Định (quận 6), Trường Lê Lai (quận 8)... công việc hằng ngày của má là lo mua gạo, mì gói, nước mắm... để đem cho những người nghèo, đặc biệt là cho các chùa xung quanh.

- 10 giờ, 30 phút ngày 8-10-2003, tại ấp Chợ, xã Định An, huyện Trà Cú (Trà Vinh), anh Phạm Văn Nghĩa, quê ở xã Yên Tiến, huyện Ý Yên (Nam Định) là công nhân công trình bến cá Định An, vận chuyển vật tư từ bờ ra cột mốc để thi công. Do sóng lớn thuyền nhỏ làm hai anh công nhân cùng đi trên thuyền của anh Nghĩa té xuống sông. Không quản nguy hiểm, anh Nghĩa nhảy xuống cứu được hai người bạn, nhưng do nước chảy mạnh, làm anh Nghĩa kiệt sức chết đuối.

- Chris A. Cole cứu Michael G. Bradley thoát khỏi tai nạn nổ xăng ở Bradford, tiểu bang Pennsylvania vào ngày 12, tháng 3 năm 2003. Khi ông Bradley, 36 tuổi, tài xế lái xe hàng chở 7,000 galông xăng định quẹo phải thì

chiếc xe bị lật, đè lên bờ chắn bảo vệ, khiến xăng đổ tràn lan rất nhiều, trong khi máy xe vẫn còn chạy. Ông Bradley lập tức lườn mình qua cửa sổ của buồng máy, nhưng không nổi vì bị trọng thương. Vừa lái xe ngang qua chứng kiến cảnh lật xe, một ông lao công, Cole 29 tuổi, vội dừng xe lại bên lề đường, chạy băng qua vũng xăng lênh láng, kéo ông Bradley ra khỏi cửa sổ buồng lái. Sai khi ông Cole dìu ông Bradley ra khỏi xe thì máy xe cũng vừa tự động tắt, nhưng mình mẩy của cả hai đều dẫm ướt xăng dầu. Sau đó, ông Bradley nằm nhà thương một tuần để chữa vết thương bàn tọa, còn ông Cole được chữa vết phỏng hóa học độ một ở ngoài da bàn chân và chằng bao lâu các vết phỏng được lành lặn. Ông Cole sau này được hội Carnegie Hero Fund Commission thưởng 3,500 đô la.

- Một tên cướp cầm dao lên vào nhà bếp của tiệm bánh mì ở vùng Hamilton, Ontario xứ Canada, và yêu cầu ông chủ tiệm, 48 tuổi, phải đưa tiền. Ronald Joseph Crawford, bạn của ông chủ tiệm và cũng là người mua hành thường xuyên, lúc đó đang ở đằng sau phòng nhà bếp, nghe tiếng la hét của ông chủ tiệm, vội bước vào nhà bếp, can ngăn tên cướp, nhưng lại bị hấn đâm vào ngực rồi bỏ chạy. Ông Crawford ngã quy xuống đất và được nhân viên cứu cấp đưa vào nhà thương, nhưng qua đời vì tim bị thương nặng.

Bà “Má Năm”, tìm niềm vui trong việc giúp đỡ dân nghèo. Anh Nghĩa hy sinh thân mình vì muốn cứu người. Ông Cole không sợ xe xăng cháy nổ mà quên mình lao vào cứu tài xế Bradley. Ông Crawford hy sinh thân mạng vì cứu ông chủ tiệm bánh mì. Và còn rất nhiều những vị Bồ Tát Giữa Đời Thường ở bất cứ nơi nào, vào bất cứ lúc nào trên thế gian, chứ chẳng riêng gì Phật tử chúng ta, cũng đều sẵn sàng hy sinh tánh mạng cá nhân cho người khác, vì đó là phương thức tích tụ công đức lành để thành Phật trong mai sau.

Tóm lại, mỗi khi chiêm ngưỡng hay làm lễ quán đảnh tượng Phật Đản Sanh, chúng ta hãy cố gắng tu tập theo lời Phật dạy và noi gương xả thân vì chúng sanh của Ngài cũng như các vị “Bồ Tát Giữa Đời Thường”, để tích tụ các công đức lành, thành tựu quả vị Phật trong tương lai.